

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU (ACB)

Tài chính

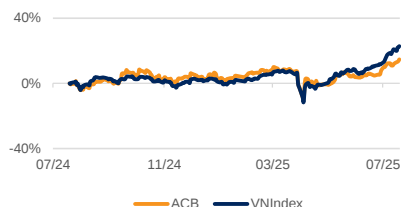
Giá hiện tại	VND23.200
Cao nhất/thấp nhất 52 tuần	VND23.200/18.214
Giá mục tiêu	VND27.500
Cập nhật gần nhất	22/05/2025
Khuyến nghị gần nhất	Khả quan
Consensus	2,2%
Tiềm năng tăng giá	18,5%
Tỷ suất cổ tức	3,3%
Tổng tỷ suất sinh lời	21,8%

Thị giá vốn (tr USD)	4.559,6
GTGD BQ 3 tháng (tr USD)	9,0
Sở hữu NN (tr USD)	0,0
SLCP lưu hành (tr)	5.136,7

	ACB	VNI
P/E trượt 12T	7,0x	14,5x
P/B hiện tại	1,4x	1,9x
ROA	2,0%	2,9%
ROE	20,6%	14,0%

*dữ liệu ngày 25/7/2025

Diễn biến giá



Cơ cấu sở hữu

Chủ tịch và các bên liên quan	11,3%
Dragon Financial Holdings Limited	6,9%
Khác	81,8%

Tổng quan doanh nghiệp

Được thành lập vào năm 1993, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) là một trong những ngân hàng thương mại hàng đầu tại Việt Nam, tập trung vào tăng trưởng bền vững và chất lượng tài sản lành mạnh. Ngân hàng hiện có mạng lưới 388 chi nhánh trên toàn quốc và phục vụ hơn 7,9 triệu khách hàng.

Chuyên viên phân tích:



Nguyễn Thảo Linh

linh.nguyenthao3@vndirect.com.vn

Thu nhập ngoài lãi trở thành điểm sáng – [Phù hợp kỳ vọng]

- TOI Q2/25 tăng 7,4% svck nhờ thu nhập ngoài lãi phục hồi mạnh mẽ (+69,3% svck), bù đắp cho mức giảm 6,0% svck của thu nhập lãi thuần.
- Chi phí dự phòng giảm 21,3% svck, hỗ trợ LN trước thuế Q2/25 tăng 8,8% svck.
- Chúng tôi chưa thấy áp lực nào lên giá mục tiêu 27.500 đồng (đã điều chỉnh cổ tức bằng cổ phiếu 15%), nhờ tăng trưởng phù hợp của ACB (6T25 hoàn thành 47% kế hoạch LNTT cả năm 2025).

Doanh thu giữ vững nhờ thu nhập ngoài lãi phục hồi

Tổng thu nhập hoạt động (TOI) của ACB tăng 7,4% svck (+17,4% sv quý trước) trong Q2/25, chủ yếu nhờ sự phục hồi mạnh mẽ của thu nhập ngoài lãi (+69,3% svck). Tỷ trọng thu nhập ngoài lãi trong TOI tăng vọt lên 28,1% trong Q2/25 (so với 17,8% trong Q2/24), được thúc đẩy bởi mức tăng mạnh ở: thu nhập từ kinh doanh ngoại hối (+57% svck), danh mục đầu tư (+991% svck) và các khoản thu nhập khác (+184% svck). Nhờ đó, thu nhập ngoài lãi 6T25 đã vượt kỳ vọng của chúng tôi (hoàn thành 67% dự phóng cả năm), còn TOI 6T25 nhìn chung phù hợp với kế hoạch (đạt 47%).

Ngược lại, thu nhập lãi thuần giảm 6,0% svck do tốc độ tăng trưởng tín dụng chậm hơn trung bình ngành và NIM bị thu hẹp. Cụ thể, cho vay của ACB tính đến cuối Q2/25 chỉ tăng 9,1% sv đầu năm (so với 12,8% cùng kỳ), thấp hơn mức tăng trưởng tín dụng 9,9% sv đầu năm của toàn ngành. Ngoài ra, NIM giảm còn 3,0% (-90 điểm cơ bản svck), do chi phí vốn tăng (+50bps svck) và lợi suất tài sản giảm (-42bps svck).

Kiểm soát chi phí hiệu quả và trích lập dự phòng giảm hỗ trợ duy trì lợi nhuận

Chi phí hoạt động Q2/25 tăng 11,0% svck, cao hơn nhẹ so với tăng trưởng doanh thu, khiến tỷ lệ chi phí/ thu nhập tăng lên 29,4% (so với 28,5% trong Q2/24). Tuy vậy, tỷ lệ này vẫn được kiểm soát tốt, thấp đáng kể so với mức trung bình 3 năm là 36,6%.

Trong khi đó, chi phí dự phòng Q2/25 giảm 21,3% svck (-26,0% sv quý trước), góp phần giúp lợi nhuận trước thuế tăng 8,8% svck (+32,6% sv quý trước). Tuy nhiên, chi phí dự phòng 6T25 đã đạt 68% kế hoạch cả năm – vẫn phù hợp với xu hướng 5 năm gần đây của ACB, khi dự phòng nửa đầu năm thường chiếm 53%–69% tổng chi phí dự phòng cả năm.

Chất lượng tài sản vẫn vững vàng dù bối cảnh vĩ mô còn nhiều thách thức

Chất lượng tài sản của ACB tiếp tục duy trì tích cực trong Q2/25. Tỷ lệ nợ xấu giảm xuống còn 1,3% (-22 điểm cơ bản svck và sv quý trước), trong khi tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm còn 0,5% (-6 điểm cơ bản svck, -23 điểm cơ bản sv quý trước). Xét chi tiết hơn, nợ xấu mới hình thành trong Q2/25 giảm 127 tỷ đồng (-116% svck), cho thấy rủi ro nợ xấu có thể đã đạt đỉnh.

Trong bối cảnh bất ổn vĩ mô nửa đầu năm 2025, tỷ lệ xóa nợ của ACB tăng lên 0,31% (sv 0,12% trong Q2/24), góp phần khiến tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm nhẹ xuống còn 76,3% trong Q2/25 (sv 77,8% cùng kỳ), do chi phí trích lập dự phòng cũng giảm svck.

	Q2/24	Q2/25	6T24	6T25	Dự phóng 2025	% so với dự phóng
Thu nhập lãi thuần (svck)	13,9%	-6,0%	11,0%	-5,7%	9,4%	43%
Thu nhập ngoài lãi (svck)	-13,4%	69,3%	-14,2%	39,4%	4,4%	70%
Chi phí hoạt động (svck)	-0,8%	11,0%	4,7%	3,8%	8,5%	46%
LN trước dự phòng (svck)	11,7%	6,0%	5,8%	1,6%	8,5%	48%
Chi phí dự phòng (svck)	-16,7%	-21,3%	14,4%	-1,0%	0,0%	68%
LNTT (svck)	15,8%	8,8%	4,7%	2,2%	9,2%	47%
Tăng trưởng cho vay	12,8%	9,1%	12,8%	9,1%	16,1%	
Tăng trưởng huy động	6,0%	5,6%	6,0%	5,6%	15,0%	

Biên lãi thuần (NIM) (%)	3,9%	3,0%	3,8%	3,0%	3,3%
Lợi suất tài sản (%)	6,8%	6,4%	6,8%	6,3%	6,4%
Chi phí vốn (%)	3,3%	3,8%	3,3%	3,7%	3,4%
Tỷ lệ CASA	21,1%	21,3%	21,1%	21,3%	22,5%
Tỷ lệ chi phí/ thu nhập (CIR) (%)	28,5%	29,4%	28,5%	29,4%	32,5%
ROAE (%)	23,4%	20,6%	23,4%	20,6%	20,4%
Tỷ lệ nợ xấu (NPL) (%)	1,5%	1,3%	1,5%	1,3%	1,5%
Tỷ lệ nợ nhóm 2/ tổng dư nợ	0,5%	0,5%	0,5%	0,5%	0,5%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) (%)	77,8%	76,3%	77,8%	76,3%	81,8%

Nguồn: VNDIRECT RESEARCH

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này.

VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của VNDIRECT, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VNDIRECT

Khuyến nghị cổ phiếu

Định nghĩa:

KHẢ QUAN Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên trong vòng 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -10% đến 15% trong vòng 12 tháng tới

KÉM KHẢ QUAN Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -10% trong vòng 12 tháng tới.

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Khuyến nghị ngành

Định nghĩa:

TÍCH CỰC Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tích cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

TRUNG TÍNH Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị trung bình, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

TIÊU CỰC Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tiêu cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

Nguyễn Thanh Tuấn – Trưởng phòng

Email: tuang.nguyenthanh@vndirect.com.vn

Nguyễn Thảo Linh – Chuyên viên phân tích

Email: linh.thaonguyen3@vndirect.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: +84 2439724568

Email: research@vndirect.com.vn

Website: <https://vndirect.com.vn>